

Quá trình giao lưu học tập của hai Trường

GS.TS.FUJIMOTO BUNRO
Trường ĐHNH PLXH-CSSK Osaka



Kể từ lần đầu tiên tôi đến thăm Việt Nam vào năm 1980, tôi đã có hoạt động thông qua chương trình giao lưu trong lĩnh vực phúc lợi xã hội cho người khuyết tật của Việt Nam lấy trọng điểm là TP.HCM, thành lập “Hội mong muốn vì sự phát triển hai trẻ Việt-Đức” (năm 1985~), tổ chức Hội thảo hữu nghị Việt-Nhật về giáo dục cho trẻ khuyết tật (năm 1990), điều tra thực tế trẻ em bị nhiễm chất độc màu da cam (Dioxin), và tôi đã có mối quan hệ giao lưu sâu

sắc với các cơ quan đoàn thể như sau:

- ① Trung tâm Nghiên cứu Giáo dục Trẻ em khuyết tật TP.HCM (nhờ sự quan hệ với TS.Trần Thị Ngọc Bích - nguyên giám đốc trung tâm).
- ② Trường THSPMN TP. HCM (đã ký kết hợp tác giao lưu với trường chúng tôi).
- ③ Làng Hòa Bình - Bệnh viện phụ sản Từ Dũ (Nơi ở của hai cháu Việt-Đức)
- ④ Trung tâm bảo trợ nuôi dưỡng người cao tuổi và tàn tật Thanh Lộc.
- ⑤ Trường dân lập Đa Thiện - Quận 7, TP. HCM – Do Phật tử sáng lập.
- ⑥ Trung tâm Dưỡng Lão Thị Nghè (Quận Bình Thạnh, TP.HCM) do nhà nước quản lý, chủ yếu nuôi dưỡng các Bà mẹ Việt Nam Anh Hùng.

Dựa vào các mối quan hệ trên, và tuân thủ chủ trương giáo dục (khoản 3 điều 9) của Trường ĐHNH PLXH-CSSK Osaka từ khi thành lập đã quy định: Trường sẽ liên kết hợp tác với trường chuyên nghiệp khác nhằm phát triển và xây dựng mối quan hệ giao lưu quốc tế trong lĩnh vực nghiên cứu giáo dục chăm sóc sức khỏe và phúc lợi xã hội; Trường chúng tôi đã tổ chức tham quan học tập đến nay được 5 lần. Đây là chương trình nhận được sự tham gia của đông đảo giảng viên và sinh viên, là cơ hội quý báu để học tập về thực trạng giáo dục và phúc lợi xã hội của Việt Nam.

Từ kết quả của những đợt giao lưu trên, tháng 12 năm 2005 hai Trường đã ký kết hợp tác giao lưu về chuyên môn và nhân sự (tại Trường THSPMN TP.HCM). Vào thời điểm đó, phía Việt Nam, Hiệu trưởng Trần Thị Ngọc Chúc bày tỏ mối quan tâm sâu sắc về việc đào tạo chuyên viên chăm sóc sức khỏe cho người cao tuổi, chuẩn bị đón đầu cho sự gia tăng số người cao tuổi trong xã hội Việt Nam. Ở Việt Nam cũng có câu tục ngữ tương tự “Nhà có mẹ cao tuổi phải rào công ba phương” cho nên hiện nay người cao tuổi đa số được con cháu chăm sóc tại gia đình. Tuy nhiên do ảnh hưởng chính sách đổi mới và số gia đình hạt nhân gia tăng ở các đô thị, nên có thể nói điều kiện bao bọc người cao tuổi ngày càng trở nên khó khăn hơn. Vì thế cả hai trường nhiệt tình hợp tác chuẩn bị tổ chức hội thảo này.

Từ ngày 14 đến ngày 17 tháng 8 năm 2006, 4 giáo viên của trường chúng tôi (Fujimoto, Ogura, Oda, Tanaka) sang thăm Việt Nam, trao đổi về việc tổ chức hội thảo

với cô Bùi Thị Thu Vân - Phó hiệu trưởng trường THSPMN TP.HCM và Cô Dương Thị Mỹ Chánh – Tổ trưởng Tổ GDDB, đồng thời tiến hành cuộc điều tra về sự khác biệt của phong tục và tập quán giữa Việt Nam và Nhật Bản, thông qua việc đến thăm gia đình đang chăm sóc người cao tuổi tại nhà và Trung tâm Thanh Lộc, nhằm tìm hiểu thực trạng chăm sóc người cao tuổi ở Việt Nam.

Thông qua quá trình điều tra đó, chúng tôi nhận thấy những điều sau đây:

Một là, Việt Nam chưa có khái niệm về công tác chăm sóc bằng phúc lợi xã hội như ở Nhật Bản. Đặc biệt không phân biệt rõ từ “công tác chăm sóc” (care) với từ “chăm sóc” (nurse). Về mặt pháp lý tại Mục 2 Điều 9 của Pháp lệnh về người cao tuổi năm 2000 có quy định: “Người có nghĩa vụ phụng dưỡng, chăm sóc người cao tuổi là vợ hoặc chồng, con ruột hay là cháu”. Do ảnh hưởng Nho giáo, ở Việt Nam, đi bất cứ đâu, hỏi bất cứ ai đều có câu trả lời “Con cái chăm sóc cha mẹ và tôn trọng người cao tuổi là điều đương nhiên” trong khi ở Nhật Bản trên những phương tiện truyền thông đại chúng, có những người cao tuổi bị ngược đãi, điều này làm tôi rất ngạc nhiên về sự khác biệt đó. Ngoài ra ở Việt Nam, nhiều gia đình còn trẻ, dư giả về vật chất, nhưng chúng tôi cảm nhận được là họ tự hào, vui sướng khi được tự tay chăm sóc người cao tuổi tại nhà.

Hai là, Việt Nam cũng đã dự đoán được nhiều vấn đề liên quan đến người cao tuổi sẽ phát sinh trong tương lai. Trong khi ở Nhật với xu hướng sinh ít con, phụ nữ Nhật đang phân vân có nên sinh đứa con thứ hai hay không? vì chi phí gửi nhà trẻ và việc giáo dục đến khi trưởng thành rất tốn kém. Ở đô thị Nhật đang có khuynh hướng gia tăng “gia đình hạt nhân”. Tuổi thọ trung bình hiện nay là khoảng 70 tuổi, và sẽ tiếp tục tăng lên do sự phát triển của y học, tỉ lệ người cao tuổi hiện nay đã là 11,7%.

Ba là, tôi nhận thấy đa số người Việt Nam cho rằng người cao tuổi “hay quên” nhưng họ lại không biết đó là “triệu chứng suy giảm trí nhớ của tuổi già”. Khi chúng tôi hỏi thăm về người cao tuổi có biểu hiện “suy giảm trí nhớ”, thì thực tế ở Việt Nam số người này còn ít nên họ vẫn chung sống với gia đình và cộng đồng mà không có vấn đề gì. Tuy nhiên, có thể dự đoán trong tương lai, tỉ lệ người cao tuổi bị suy giảm trí nhớ sẽ tăng lên do tuổi thọ kéo dài.

Bốn là, khi số lượng người cao tuổi cần sự chăm sóc gia tăng, chúng ta phải nghĩ đến chất lượng cuộc sống của họ, họ sẽ sống như thế nào trong quãng thời gian cuối đời.



Kể từ đây, thông qua mối quan hệ hợp tác giao lưu của hai Trường và việc tổ chức hội thảo này, chúng ta cùng nhau suy nghĩ về công tác chăm sóc người cao tuổi trong tương lai. Sau đó, tiến hành đào tạo những nhà chuyên môn chăm sóc với sự phát huy truyền thống tốt đẹp của người Việt Nam. Thông qua đó chúng tôi cũng phải xem lại những tồn tại trong xã hội Nhật Bản do việc chạy theo quan điểm chủ nghĩa cá nhân sai lệch và chủ nghĩa kinh tế tối thượng. Chúng tôi mong

muốn suy nghĩ lại quan điểm chăm sóc người cao tuổi tại Nhật Bản.